

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 48/2022/TLST-DS, ngày 10-5-2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1948.

Địa chỉ: Tổ 1, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Bà Lê Thị Hồng V, sinh năm 1974

Địa chỉ: 02 Hoàng Hoa T, phường Quyết T, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Nơi ở hiện nay: Hẻm 101 Mai Hắc Đ, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Hồng V phải trả cho bà Nguyễn Thị S tổng cộng số tiền nợ là 231. 500 .000 đ (Hai trăm ba mươi một triệu, năm trăm nghìn đồng). Phương thức trả nợ mỗi tháng 1.000.000 đồng vào ngày 15 hàng tháng, thời hạn trả tính từ ngày 15/6/2022.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự 2015, kể từ ngày các bên đương sự thoả thuận và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền nêu trên thì bà Lê Thị Hồng V phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định

tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong số tiền trên.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 24, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Lê Thị Hồng V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.787.500, đ (Năm triệu, bảy trăm, tám mươi bảy nghìn, năm trăm đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP Kon Tum;.
- Chi cục THADS.TP Kon Tum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Bá Nghiênn**